

M3550 Phê chấp

玉皇經

NGỌC-HOÀNG-KINH

VIA NGỌC-HOÀNG

Tháng giêng ngày mồng 9 — Tháng mười một ngày mồng 6

VIA KHÔNG-THÀNH

Tháng tám ngày 27. — Tháng mười một ngày mồng 4

VIA PHÁT-TỔ

Tháng tám ngày mồng 2, mồng 4 và 12

VIA THỒ-THẦN

Tháng giêng ngày mồng 10

Tháng hai ngày mồng 2, mồng 10 — Tháng ba ngày mồng 10

Tháng tư ngày mồng 10 — Tháng năm ngày mồng 10

VIA TÁO-QUÂN

Tháng tám ngày mồng 3 — Tháng chạp ngày 24

Traduit en. quốc-ngữ par MACH-QUẮC-THOẠI
Người ở chùa Ông, Tân-uyên, tỉnh Biên-huà

Quyền tiền in Kinh dâng cho không bà tánh

HỨA-ĐĂNG-LIÊNG

Phó-chủ hội à Tân-lập (Cho-quan)

M(6)

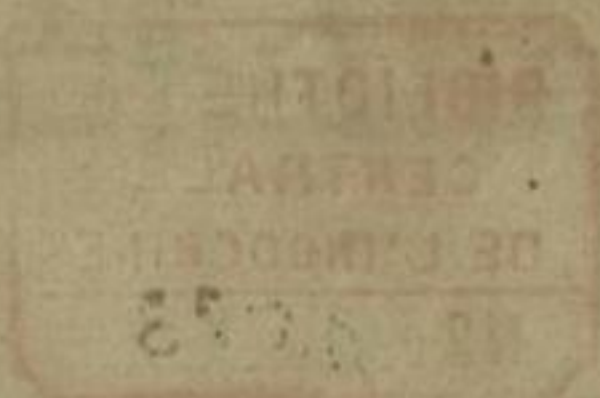
3550

SAIGON

IMPRIMERIE J^e. NGUYỄN-VĂN-VIẾT

Août 1923





THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

3
玉 皇 經

NGỌC-HOÀNG-KINH

VIA NGỌC-HOÀNG

Tháng giêng ngày mồng 9 — Tháng mười một ngày mồng 6

VIA KHÔNG-THÁNH

Tháng tám ngày 27.--- Tháng mười một ngày mồng 4

VIA PHẬT-TỔ

Tháng tám ngày mồng 2, mồng 4 và 12

VIA THỜ-THẦN

Tháng giêng ngày mồng 10

Tháng hai ngày mồng 2, mồng 10 — Tháng ba ngày mồng 10

Tháng tư ngày mồng 10 — Tháng năm ngày mồng 10

VIA TÁO-QUÀN

Tháng tám ngày mồng 3 — Tháng chạp ngày 24

Traduit en quốc-ngữ par MẠCH-QUẮC-THOẠI

Người ở chùa ông, Tân-uên, tỉnh Biênhoa

Người quyền tiền in Kinh đặt cho không :

HỮA-ĐĂNG-LIÊNG

Phó-chủ hội à Tân-lập (Cho-quan).



SAIGON

IMPRIMERIE Jⁿ. NGUYỄN-VĂN-VIẾT

Août 1923

THIỆN NGÔN TÌNH THÈ

Thuở đời Lục-triều, đệ nhứt Phật-tổ Tây-lai là ông Đạt-Ma, mới vào Trung-quốc, ông Lương-vô-Đế hỏi rằng: Bạch sư, tôi lập 72 cảnh chùa, kính Phật trọng tăng như vậy: chẳng biết có công-đức hay không? Đạt-Ma đáp: Có công-đức chi đâu, vì của lập chùa ấy là Bệ-hạ hoành chinh bạo liễm của Bá-tánh, Bá-tánh nghèo-nản than thở, vợ con đói-lạnh kêu-vang. Tôi e thêm oan-nghiệt cho Bệ-hạ thì có, chớ nào có công-đức chi đâu! Chớ phải chỉ của Bệ-hạ mần đồ mờ-hôi, xót con-mắt, đem ra mà thí cho Lê-dân, thì mới gọi là công-đức cho. Lương-vô-Đế nghe rồi chung hững, mới ăn-năn mà không kịp. Huống chi Lương-vô-Đế làm tôi nước Tề, giết Bửu-Dung và Bửu-Quyện hai vua mà cướp lấy nước Tề cho mình, sau phải bị phản thần là Hầu-Cảnh nó làm ngật khiến nên chết đói tại Đái-Thành, thật là nhơn-quả hiện-tiền, than-van gì được. Ấy là sự tích đời xưa đó.



TỰ A

Kinh-Dịch có câu rằng : Thiên địa chi đại đức viết sanh.
Nghĩa là : Trời-đất có cái đức lớn hơn hết, là đức hóa-sanh muôn vật.

Kinh-Thơ có câu rằng : Duy Hoàng-thượng-đế giáng trung vu hạ dân.

Nghĩa là : Duy một mình đức Trượng-đế cho kẻ hạ dân, mỗi người một cái tánh Lành.

Đời Thượng-cổ và Trung-cổ, thói thuần tục tốt : Ăn ở hiền-lành, nên nhiều người hưởng đặng Phước cả và sống lâu. Đến đời Ngũ-qui sắp về sau đây, thói hung tục xấu : Ăn ở bạc ác, nên nhiều người mắc những họa to và chết yểu. Thánh, Thần, Tiên, thấy vậy bất nhẫn, thường khi gián bút mà khuyên răn. Nhưng Chủng-dân quen nết cũ chẳng chừa, chừ Thần phải cừ ngay trần tấu.

Đức Trượng-đế lúc tuần du Nam-bộ, lòng xót-xa không nỡ vội gia-hình ! Bèn phụ Cơ nơi Tây-tĩnh tả kinh này, trong ba phẩm đủ lời khuyên giải.

May thiên-hạ kiên oái thích-lich, đổi lòng Ma mà đem lại tánh Trời. Đặng hưởng loạn năm Phước trăm Lành, cho khỏi nẻo ngàn Tai muôn Họa !

Kinh này quả thiệt là kinh Ngọc-hoàng, nào có phải là ai dám mạo ; mình gọi mình là Ngọc-đế sao ?

Khuyên cả thầy người đời, phải dùng trí thức mà xét suy ! Đừng để lầm-lỗi nữa, mà nyàng sau ăn-năng không kịp !

MẠCH-QUẮC-THOẠI,



NGỌC-HOÀNG-KINH BỬU-HUẤN

Diễn Nghĩa

Lời Bửu-huấn này thuở niên hiệu Hàm-phong, là vua triều Thanh bên Tàu, người mới khắc bản ra. Nguyên khi trước có người sai cơ thỉnh Tiên, dâng hỏi việc họa phước xảy đến. Lúc ấy đức Ngọc-đế thấy Thiên-hạ nhiều người bạc ác, nên mới phụ Cơ gián bút dâng chỉ đường Tội Phước mà cứu đời mạc-kiếp về sau. Lời Bửu-huấn này ví như chiếc Thuyền-lạnh, phổ độ người đời. Cuốn Chơn-kinh tiêu Tai tăng Phước, lại như cái Thang-linh, vược Phàm vào Thánh, cùng lời Pháp-ngữ sai Thần đuổi Ma.

Như người nào miệng thì đọc chữ kinh, sức làm theo lời kinh; lâu ngày mà chẳng mỏi, thì nhiều việc lành, ít việc lỗi, khỏi sự oan-oan-tương-báo mà thành ra kiếp lớn trong đời.

Vả chẳng ba phẩm Bửu-sám này, lại hơn trong hai tỉnh Tây-thực và Quảng-tây, thường có một hai tên dân, thành-tâm tri tụng lời Kinh chủ, dâng cầu Thần-linh bảo hộ. Bởi lòng chí thành ấy cảm động, nên vị Hoàng-hóa-chơn-quân mới tàu cùng đức Ngọc-đế, xin phát kinh này xuống cõi Phàm. Trước truyền cho tỉnh Tây-thực rồi truyền qua tỉnh Quảng-tây. Trông cho chúng-sanh sớm tối tri tụng, tiêu trừ tội-nghiệt; sống được thêm Phước-thọ, chết khỏi sa Địa-ngục. Như hay thường làm việc phải, thường chứa Âm-công, cho dâng 1 ngàn 3 trăm đều lành, thì được vào sổ Tiên mà khỏi Luân-hồi. Như kẻ nào không tin kinh này linh nghiệm, thì xin làm như vậy coi thử thì biết: Dọn một căn nhà cho sạch, coi trong bồn này mà viết bài-vi thần Tam-giáo :

Đức Ngọc-đế chánh giữa,

Đức Khổng-Thánh ở bên tả;

Đức Phật-Tổ ở bên hữu :

Còn bốn xứ hồ-địa, Táo-thần biên ở hai bên.

灶	西	玉	孔	本
府	方	皇	聖	方
神	佛	大	先	土
君	祖	帝	師	地

Biên rồi, đem lễ bài-vị Thần trên bàn, rồi dâng hương, dâng trà, quả, và đồ chay, đều đủ 5 bản, bóng tươi 2 nhánh hoặc một mâm cũng được, cả thấy việc chi đều cho thiết sạch. Các người ở nơi Đạo-tràng đó, phải mặt áo giải, bịch khăn đen, đốt đèn dâng hương, qui ba lần, lạy 9 lạy. Rồi do từ Cữ-hương chủ tụng đi, đến câu Đắt hưởng phong niên thì thôi. Qui tụng 3 lần như vậy, thì từ nhiên Thần, Thánh, Tiên, Phật tức thời phụ cơ, phải biểu đồng-tử rửa tay cho sạch mà phò Cơ. Như ai muốn hỏi việc chi, tại trước bàn Thần, vái bầm rõ-ràng, thì Thánh, Thần liền phê cho mà coi, những việc kiết hung chẳng mảy-mào sai. Hỏi rồi thì lại tụng bài Thâu-kinh-kệ, lạy 9 lạy mà đưa Thần về Thiên-cung. Thiết là linh-nghiệm dị thường, viết kể khôn xiết. Quyển kinh này kính thờ trong nhà thì tà ma đều lánh hết.

NGỌC-HOÀNG ĐẠI-ĐẾ BỬU-HUẤN

Diễn nghĩa

Đức Ngọc-hoàng Đại-đế Thiên-tôn nói : Ta vốn đứng Huyền-khung-thượng-đế, Ngọc-hoàng kim-khuyết thiên-tôn. Thuở Trời Đất định ngôi trên dưới, khi Nhứt-nguồn hóa cõi Hồng-quân. Nay nhón rút căn-do mà nói, nói ra thời Đất động Trời kinh, Ngọc-đế thiết là ngôi thứ nhứt, buổi Hồng-hoang sắp đặt các Thần. Sắp đặt rồi từ đó về sau, Thiên-cung mới tôn Ngai làm chủ. Trên Thiên-giải ba mươi sáu cõi, các Tiên nào mà chẳng kính vưng. Dưới Địa-phủ bảy mươi hai trùng, Tiên nào dám chẳng tuân hiệu lệnh ? Trên Trời thì Tinh, Thần, Nhứt, Nguyệt, dưới Đất thì Sông, Biển, Núi, Rừng. Trái xưa nay trị loạn hưng suy, khắp bốn mùa Xuân, Thu, Đông, Hạ. Hoặc là khi nắng mưa lạnh ấm, cùng những khi sấm chớp gió mây. Nhơn vật cùng thảo-mộc côn-trùng, ngư-hà với phi-cầm tẩu-thú. Món-món thấy Ngọc-hoàng tạo hóa, loài-loài đều Ngọc-đế cầm cân. Họ Bàn-Cổ chia ngôi về sau, Trời Đất hơi mờ-mờ mịch-mịch. Đương đời ấy ăn lông uống máu, nhơn dân còn lững-dừng lơ-dờ. Mới khiến ông Phục-Hy

ra đời, dạy dân việc Hôn-nhơn-giả-thú. Rồi khiến ông Thần Nông giảng thế, dạy dân cấy gặt cày bừa. Sau khiến ông Huỳnh-đế họ Trần, dạy dân có vải bỏ áo mảo. Đời Nghiêu, Thuấn văn minh thanh trị, còn chín năm nước lục khỏa gò, Hạ-Võ ra trị nước bài bờ. Cao-Giao mới dùng hình giúp trị. Hậu-Tắc bèn gieo trăm thứ lúa, Tư-dồ Khiết dạy việc Ngũ-luân. Thuấn truyền hiền Hạ-Võ lên ngôi, đuổi Hạ, Kiệt, Thương, Thang nổi trị. Châu Võ-vương giết vua Thương-Trụ, truyền đến đời. Liệt-quốc, Đồng-châu. Bèn khiến Đức-khổng-Thánh ra đời, Hiếu kinh rồi, mống-hồng hóa ngọc. Dạy đệ-tử Thi, Thơ, Lễ, Nhạc, thiết Ngai như Mỗ-gỗ chuông-vàng. Trái xưa nay tạo-hóa vật chi, đều thấy thấy do nơi Ngọc-đế. Tuy đời gọi Trời là hình khí, thiết là Ngai vận động máy Thần. Thường cúi năm tra xét việc Trần, nay nhằm lúc tuần du Hạ-giải. Cả bá vạn chơn-Tiên chơn-Tể, phò Loang-dư Ngọc-Đế Nam tuần. Trông xa-xa hắt-khi ngút lên, trong giây phút thiên hôn địa ám. Tư-thần mới dựng lên một bồn, rằng Nam-châu thói ác rất nhiều. Ngọc-Đế liền hạ lệnh ngừng xe, riều-riều xuống Trần-hoàn coi thử. Đương lúc ấy Thần-cơ vận động, viết ra bài « *Dưỡng-tâm-tánh-vấn* ». Tánh mạng nguyên Trời Đất ban cho, khi Thái-cực Hồn-nguồn đùm bọc. Kỳ thiết thi lưỡng-nghi tứ-tượng, cùng ngũ-hành bác quái giao xen. Tuy một khí chia ra làm hai, nhưng muôn vật qui căng nhứt bồn. Người-người thấy trong mình đều đủ, tánh lương-tri cùng tánh lương-năng. Trong Gia-đình Con-thảo Cha-lãnh, chốn Triều nội tôi trung Vua-nghĩa.

Cả thấy những Tử Thần Đệ Hữu, cũng đều theo chỗ ấy suy tầm. Bỏ chỗ ấy mà học chỗ nào ? lia chỗ ấy kinh-luân đâu có ? Mạnh-Tử nói : liễu mình dùng nghĩa, Khổng-Thánh rằng : giết mình nên nhơn. Sánh Đạo-nghĩa từ xưa đến nay, khi Hạo-nhiên lấp đầy Trời Đất. Ấy vốn thiết cửa-Hiền côi Thánh, ấy là nơi nhập-đạo tu-thân. Kẻ hay thời vào Thánh vược Phạm, kẻ trái lẽ trăm luân Lục-đạo. Sau gọi rằng dưỡng-tâm dưỡng-tánh ? Ràng-ràng theo đức-nghĩa chẳng lia. Lê là Cửa mà Nghĩa là Đường, công thâm mới đến nơi nguồn đạo. Trên vương hầu dưới thì lê-thứ, cùng Sĩ, Nông, Công, Cồ nhơn dân.

Như quã hay dưỡng Tâm-tánh mình, thì muôn việc đều như sở nguyện. Đế-vương thì Sơn-hà cũng cố, Quan-gia thì lộc-vị liền-thăng, Kẻ sĩ-nhơn khoa-mục có danh, người thảo giả nông ca đại hữu. Làm thợ thì nhiều người đoài tướng, buôn bán thì lợi bội vạn kim. Cầu Tiên thì dặng chứng quả Tiên, cầu Phật ắt rõ nhơn-duyên Phật. Kẻ nam-tử thiên-tường vân tập, người nữ-nhơn bá phước biên trang.

Như người nào chẳng dưỡng Tâm tánh, thì Hùng-tinh cả thấy đến cho. Bị quan-phi khấu-thiệt tai-ương, con ác-nghiệt phá tiêu gia sản. Hoặc thủy-hỏa đao-binh đao-tặc, cùng Ôn-hoàng tật-bệnh chẳng an. Gặp các đều chết dọc chết ngang, cùng là bị Thiên-lời đã tử. Người lành để chỗ lành an ở, kẻ dữ đem chỗ dữ dặng hành.

Dưỡng Tâm-tánh dặng tốt tốt bọc, vì Thiên-quan vung chiếu rước về. Một phen mà Danh liệt Tiên-bang, đồng đến chốn Thiên-cung châu chực. Hỏi người có đức-nghiệp chi vậy ? Rằng người hay giùm giúp với Trời. Vì Hoàng-Thiên nào có tư thân, vì mình đức nên Trời-ững hộ.

Còn Tâm-tánh mà hư tốt bọc, quĩ Vô-thường đem phiếu bắt liền. Xay nghiền, đâm quết, vát thầy thi, gươm xẽ, đao băm, tuồng máu mỡ. Nấu đồng chảy đổ vào lỗ miệng, cùng già-ngàn tuyết-lạnh muôn trùng. Hành hạ cho trải khắp Tam-đồ thật muôn kiếp khó rồi hầm lửa. Vì một điểm trong Tâm lành dữ, mà Thiên-dàng Địa-ngục chia đôi.

Xưa Trời khiến Hiếu-vương gián bút, có ý trông Đại-chúng rãng lòng. Cùng chư Tiên phê Tựa các Bài, cũng là muốn người đều chữa lỗi. Nhưng nào thấy ai Tin ai Kính ? Khá thương thay phụ rầy lời Thần. Chẳng dã nên ta mới gián Trần, cặn kẻ dạy một phen này nữa ???

Điều thứ nhứt : trung quân báo-quốc,

Điều thứ hai : hiếu dưỡng song-thần.

Điều thứ ba : anh thuận em nhường,

Điều thứ tư : chồng ơn vợ nghĩa.

Điều thứ năm : bạn thi Tín-thiệt ?

Các người tua tạc dạ ghi lòng, chớ gọi rằng Trời diệc Đất cảm ; trong mù-mịch Thần-linh soi xét. Ở trên có Tam-thai Bắc-đẩu, vọi vọi sai cả thấy vân dân. Trong nhà thì

Tư-mạng Táo-quân, thân người có Tam-thi-thần tại. Ngày canh-thân cùng ngày ngoạt-hối (là 30), đồng lên mà tấu cáo Thiên-đình. Những Nhơn-gian thiện-ác các đều, tại Ngọc-đế trong tay phân xử. Chớ gọi Trời mờ-mờ chẳng thấy, mà quên lời dạy dỗ nằng-nặng. Hiệu Ngọc-hoàng-bửu-huấn-kinh này, người-người khá thuộc lâu vào dạ ? Tri tụng thì Tai tiêu Phước nhóm, chẳng vướng thì họa-hoạn liền sanh. Nếu chẳng tin trở lại khinh khi, tức thì bị thiên tru địa lục. Vì chẳng sợ Thần-linh hiển-hích, lại chẳng kiên Thich-lich lôi-đình. Nên mới sai Hỏa-long hạ Trần, Ôn-thần với Ôn-binh nỏ tróc. Đại-chúng nếu mê hoài chẳng tỉnh, sai Ma-vương động việc binh đao. Trảm phạt cho thầy khắp đại đồng, sát hại cho máu tuông đầy rãnh. Đến chừng ấy ăn năn đã muộn ! đừng gọi rằng Ngọc-đế vô tình. Phải tri Kinh kiếp-vạn mới trừ, lại khỏi việc tai-tình xảy đến. Khá chóng chóng đồ thơ khắc bản, ngổ tỉnh hồn mấy kẻ hôn-mê. Vậy mới có công đức với người, giúp Trời Đất muôn đời bình tịnh ?

KINH TỤNG

(Lạy, quí tụng)

CỦ HƯƠNG CHÚ :

Lư nội phần bửu hương, hương yên đặc thượng thương.
Thượng thương Thần Thánh giáng, giáng trạch từ trình tường.

TỊNH KHẨU CHÚ :

Nhơn ngôn tụng khẩu xuất, xuất nạp tất đề phòng.
Đề phòng vô vọng thổ, thổ huế tụng kinh chương.

TỊNH TÂM CHÚ :

Nhơn tâm vạn vật linh, linh vi vạn vật thiên.
Thiên thiện cải chur ác, ác niệm hóa vi yên.

TỊNH THÂN CHÚ :

Nhơn thân tại Hồng-trần, Hồng-trần trước khi huân.
Khi huân tu mộc dục, mộc dục đối cao chơn.

THỈNH THỒ-ĐỊA CHÚ :

Công-tào Thồ-địa thần, thần hồn tối hiền linh.
Linh-oai lai ứng hộ, ứng hộ tung Hoàng-kinh.

ÁN QUẦN CHƠN CHÚ :

Quần chơn giai hạ giảng, giảng hạ hiện kim thân.
Kim thân lai bảo vệ, bảo vệ tụng Hoàng-kinh.

Phục dĩ, cung phần chơn hương, hương yên diều diều
thông Đế-khuyết ; kiền thành thượng khẩu ; khẩu thỉnh
nguy-nguy chúng Thánh chơn. Kiêm hữu phạm thể : Đại-
Nam quốc, Phước-chánh huyện, Phước-vinh-hạ tổng,
Bình-thảo thôn. Chúng sanh : Mạch-quốc-Thoại vị cầu. Bá-
tánh an ninh. Kiền tâm phúng tụng Hoàng-kinh.

Hương hoa thỉnh, hương hoa nghinh ; hương hoa thỉnh
Tháng-giá lai lâm, tri tâm qui mạnh lễ.

*(Dĩ hạ mỗi vị Thánh hiệu, đều đọc thêm câu ấy trước :
Hương hoa thỉnh v. v.)*

Huỳnh-kim kim-khuyết, bạch-ngọc ngọc-kinh. Huyền-
khung-cao-thượng-Đế, Ngọc-hoàng hựu-tội thiên-tôn (lạy
9 lạy).

Khổng-thành-tiêu-sn, văn-tuyên-thành-vương, hưng-nho
thanh-thể thiên-tôn.

Vô-thượng-diệu-tri Vương-mẫu, tiêu-kiếp cứu thế đại-từ-
tôn.

Tây-phương Phật-tổ, quảng-độ thập-phương ; từ-bi cứu-
thế thiên-tôn.

Thanh-vi-thiên-cung, Huỳnh-kim-khuyết-nội ; Nguơn-thi
vạn-pháp thiên-tôn,

Thái-thượng-đạo-quân, đạo-pháp-di-thâm ; Tam-thanh
ứng-hóa thiên-tôn.

Linh-dân-thánh-chúa, kinh-thiên - đĩnh-địa ; Linh - oai
quảng-pháp thiên-tôn.

Đông-nhật-thái-sơn, kiêm-quản-minh-thần ; Đông-hoàng
xá-tội thiên-tôn.

Văn-xương-tự-lộc, phu-nhơn-khai-hóa ; Tử-đồng giải-tội
thiên-tôn.

Cải-thiên-cổ-phật, vô-lượng-độ-nhơn ; Chiêu-minh dục
Hơn thiên-tôn.

Tứ-vi-nguồn-cực, trung-thiên-tinh-chủ ; bá-ích tích-phước
thiên-tôn.

Trung-trương-thiên-quan, đại-phạm-thiên-vương ; Thất-
tháp đại-pháp thiên-tôn.

(Lạy 3 lạy).

Thông-minh-dại-tướng, liên-hoa-hóa-thân ; bác-ti da-
pháp thiên-tôn.

Càng-nguồn-đồng-thiên, tiêu-tai-giải-tội ; Thất-ất cứu-
khổ thiên-tôn.

Tiên-thiên-thánh-mẫu, tiêu-tai-giải-tội thiên-tôn.

Nam-hải-ngang-thượng, đại-từ-dại-bi ; cứu-khổ cứu-nạn,
từ-hàng-phổ-độ thiên-tôn.

Tây-phương Đà-lam, Vi-đà-tôn-giả ; thanh-vi-hộ-pháp
thiên-tôn.

Huyền-thiên-thượng-đế, trị-thể-phước-thần ; Chơn-vỏ
đăng-ma thiên-tôn.

Tam-nguồn-tam-phẩm, tam-quan-dại-đế ; tứ-phước giải-
ách thiên-tôn.

Nam - đầu - lục - ty - tinh - quân, Bắc-đầu-thất-viêng-tinh-
quân.

Đông-trù Tư-mạng Tảo-phủ-thần-quân.

Bồn-phương Thổ-địa phước-đức-chánh-thần.

KHAI KINH KỆ :

Nhứt trượng thủ ,tin hương tam chú, phổ đồng cúng
dường quần chơn.

Hoàng-thiên-thượng-đế khai phương tiện, tiện ích đa
đoan cứu tự kiến.

Kiến thủ Hoàng kinh tụng nhứt biến, biến thể khiến vưu
giai đoạn niệm.

Niệm-niệm bất tuyệt tùy sở kỳ, sở kỳ chưởng-chưởng
cu như nguyện.

Nguyện dĩ thủ kinh kiên trì tụng, tụng độc phụng hành
hưu yếm nguyện.

NGỌC-ĐẾ THIÊN-TÔN GIẢI-TỘI TIÊU-KHIỂN

Hoàng-kinh nhứt phẩm

Đạo ngôn Ngọc-đế thiên-tôn, thiên-tôn phóng đại quang-minh. Quang-minh chiếu chư thế-giải, thế-giải trược-khí từng-từng. Từng-từng ác-nghiệt thâm trọng, thâm trọng như sơn nan vân. Nan vân thử chư ác-thế, ác-thế tao cấp khổ-tân. Khổ-tân hoặc nhiễm tật-bệnh, tật-bệnh triển hại kỳ thân. Kỳ-thân hoặc ngộ tà-súy, tà-súy nhiều hại bất ninh. Bất ninh bất tịnh chư khổ, chư khổ bất nhứt phân-phân. Phân-phân quần lê đại-chúng, Đại-chúng tuế thánh Hoàng-kinh. Hoàng-kinh truyền thuật hạ-giải Hạ-giải giải-tội khước-ôn khước-ôn tích-phước khiến-quí, khiến-quí tiêu kiên tần-tần. Tần-tần ác-nghiệp đương cải, cải ác từng thiện phụng hành.

Nhơn sanh tại thế tội đa đoan, Ngọc-hoàng cáo giải nhứt nhứt phiên. Hoặc thị tiền-sanh tội-nghiệt trọng, cố nhi kiêm-sanh tật-bệnh triển. Hoặc thị thiếu-niên hành ác-sự, trí sử trung-niên họa vạn ban. Từng kiêm dĩ hậu tiên sám-hối, Sám-hối tiền-khiển Thiên-địa hoang.

Phạm nhơn sanh, Hiếu vi tiên ; Hiếu năng đủ bình cách Thương-thiên. Sám-hối sanh bình bất Hiếu niệm, niệm-niệm thường tồn hiếu-thuận diên. Năng tận Hiếu, sự châu tuyền ; tự-nhiên thanh-kiết phước miên-miên. Miên-miên họa-súy từng kiêm giải, giải-tội tiêu-khiển đệ-nhứt-thiên.

Đệ nhị kiện : Đệ-huynh Hòa, đệ-huynh bất hòa tội-nghiệt đa ! Sám-hối đệ-huynh-bất-hòa sự, sự-sự hàm hanh đất tự như. Như-thử sám-hối đệ tam kiện, kiện-khiển tai-ách giai bất kiến. Đệ tứ hườn tu mặt phạm Dâm ? ? Dâm-ác thao thiên nộ Quỷ Thần. Dâm-nghiệt cánh tử sát-nghiệt trọng, trọng-trọng Quỉ-súy tất triển thân.

Hoặc tuyệt tự, hoặc trừ linh ; tử tại Âm-ty thọ cực-hình. Thọ cực-hình, biến phi-cầm ; vạn kiếp bất dứt chuyển nhơn-hình. Từng kiêm sám-hối Dâm tự niệm, sám-hối dĩ hậu trừ ác-danh. Nam-tử thanh-tâm hườn-quả-dục, nữ-tử hiếu-thuận thủ tiết-trình.

Ngọc-đế tự-nhiên khâm ngưỡng nề, vạn ban họa-súy bất lai lâm. Mặt tham TƯỚNG, mặt tham TÀI ? Nhẫn Khí thời thường ký tại hoài ? ? Thoản hữu Tham Sát Sĩ Ái Dục, nhứt thiết sám-hối mặt bồi-hồi. Tri Lễ, Nghĩa, trọng Liêm,

Sĩ ; các an sang-ly thủ qui-cử. Vô tât gian-xảo táng lương-tâm, gian-xảo hại nhơn chung hại kỷ. Thoản hữu khi Thiên miệt lý niệm, niệm-niệm sám-hối thiên hựu nê. Kinh Thiên-địa, lễ Thần-minh ; thiết mật oán Thiên dữ vuu Nhơn. Xuy phong mạ vô thị đại tội, Tham, Đố, Tật, Ngạn tội phi khinh. Thời-thời tỉnh sắc tồn sám-hối, bá-bình tiêu-trừ phước-thọ-tăng. Hành phương-tiện, tích âm-công ; thời tồn thiện niệm cách Thiên-công. Thoản hữu tồn-nhơn-lợi-kỷ niệm, từng kiêm sám-hối lạc vô cùng. Vạn ban tội-quá nan sở thanh. tổng yếu thời thường khẩu vấn Tâm. Thoản nhược ư Tâm hữu qui giả, tư thời tức khắc tồn sám-hối. Hối tội tự-nhiên vạn tội tiêu, Thủ thị tiêu-khiên nhơn diệu ngữ. Ngữ nhĩ Thế-nhơn kiên tâm tụng, tụng độc trí tâm qui mạng le.

Huyền-khung-cao-thượng-đế Ngọc-hoàng đảm-tội tiêu-khiên đại-thiên-tôn.

(Niệm hiệu trên đó 3 lần, lay 9 lay)

THÁI-ẤT CHƠN-CHƠN TÀN VIẾT :

Hoàng-thiên-thượng-đế, trước thủ Hoàng-Kinh. Tiêu-tai giải-tội, tích-phước tần-tần. Nhơn năng tuân hành, Quĩ kính Thần Khâm. Tụng chỉ nhất biến, an lạc hàm hanh. Nhữ đẳng đại-Chúng, tâm mộ thân hành. Cứu cứu bất đãi, danh liệt Tiên-chơn.

NGỌC-ĐẾ THIÊN-TÔN DIÊN-THỌ TÍCH-PHƯỚC

Hoàng-kinh, nhị phẩm

Tọa Lăng-tiên, huệ-nhãn quang khán Đại-chúng-môn, Đại-chúng-môn, phước bạc mạng đoản vị hà nhơn ? Vị hà nhơn, Ngọc-đế phân phầu dữ nhĩ thỉnh ; Dữ nhĩ thỉnh, kiên tâm trì tụng thủ Hoàng-kinh. Thủ Hoàng-kinh, diên-thọ tích-phước độ Chúng-sanh ; độ Chúng-sanh, chuyên tâm trì tụng liệt Tiên-chơn. Liệt Tiên-chơn, tiêu-diêu-khoái-lạc hưởng-trường-xuân, phụng hành tuân thủ mật nghi tâm.

Nhơn sanh tại thế-gian, hành Thiện tối vi tiên. Thọ yếu cùng thông giai hữu định, chuyên tâm hành thiện khả hồi thiên. Thiên tối hỷ hành - thiện - nhơn, hành-thiện-chi-phương tại ư thành.

Thành tâm hiếu Thân như Đại-Thuấn, Thượng-thiên tự dữ nhĩ diễn-linh. Thành tâm thành ý kinh Thượng-thiên, Thượng-thiên hựu nhĩ hưởng khương-niên. Thành tâm hòa-lục huynh-hòa-đệ, hòa khí dinh dinh thọ toán-diên. Thành năng thanh tâm kiêm quã-dục, Ngọc-hoàng dữ nhĩ thêm thọ nguơn. Thành năng kính tích Thánh Hiền tứ, tích tự thiên vạn thọ tự miên. Thành năng nhân khẩu toàn vật mạng, huynh-cầu-thai-bối tử-tôn hiền.

Hiền nhưn ngữ, “ngữ vạn thiên ; thiên ngôn cáo giải dĩ tại tiên. Tiên Thánh sanh-kỷ kiêm sóc vọng, hồi lap phu thê mặt cộng miêng. Hữu bác-tiết, dữ phong-lôi, kinh cần độc túc mặt hồ vi. Dưỡng tánh thủ thân vật vọng tât, diên-thọ chi phương tại thủ toàn.

Phước khả chiết, diệc khả tích ; tích phước chi phương nghi miễn lực. Nghi miễn lực, tích âm-công ; âm-công cao đại phước vô cùng. Vô cùng phước lộc duyên hà dất ? để thỉnh Hoàng-kinh nhĩ tự mặc.

Phước bắt tại tài đa, tài đa bắt thị phước. Phước tại tử-tôn hiền thị phước. Hành phương-tiên, Thượng thương tứ nhĩ phước vô hạng. Tích âm-công, thượng-thiên tích nhĩ phước vô cùng.

Cải khắc-bạc. phước lộc thao-thao vô hạng lạc. Giáo tử-tôn, tử-tôn hiền-lương vạn bội kim. Yếu nhân khí, nhân dất khí lai vạn bội lợi. Tích ngũ-cốc, Thượng-thương tự nhiên thêm y lộc. Trì cần-kiệm chi nhưn thiên cố-quyển. Kỳ phước chi phương tại thủ toàn, chiết phước chi điều nghi cần giải.

Phàm xử thế, háo xa-hoa ; ám địa chiếc phước tội vô nhai. Đại-tiểu-đấu, bàng-toán-nhưn ; tử-tôn bại sãng loạn hồ hành. Hữu ngũ-cốc, bất ái tích ; định nhiên thiếu y hựu khuyết thực. Phàm bá sự, chiếm tiện-nghĩ ; chung cửu ngật khuy họa huyền mi. Chiết-phước chi đoan nghi sám-hối, tích-phước chi phương miễn lực vi. Vi nhưn tại thế năng y thủ, thú thị Diên-niên-tích-phước-kinh. Kinh công trạm tích nghi tuân thủ, tuân thủ bá thiện bá phước lâm. Tuân thủ thiên thiện thiên tường tập, tuân thủ vạn thiện liệt Tiên-chơn Kiền tâm trì tụng thủ kinh giả, khể thủ trí tâm qui mạng lễ.

Huyền-khung Cao-thượng-đế Ngọc-hoàng diên-thọ tịch-phước đại-thiên-tôn.

(Niệm 3 lần, lay 9 lay).

TỪ-HÀNG CHON-CHON TÁN VIẾT :

Huyền-khung-thượng-đế phát từ-bi, diên-thọ tịch-phước ý thâm vi.

Thoản nhược thể-nhơn năng bội phục, tai tiêu bịnh-dảm tại ư tư.

Tụng chi nhứt biến thiên tương tập, kiên trì bá biến thọ lễ mi.

Tiên-diêu-khoái-lạc thăng Thiên-giải, kiền thành trì tụng cần qui y.

NGỌC-ĐẾ THIÊN-TÔN GIÁN-THẦN TRỤC-QUI

Hoàng-kinh tam phẩm

Ngọc-hoàng đại-thiên-tôn, lược tiết thữ Hoàng-kinh. Phần hương cao tụng niệm, Quần-chơn tức giảng lâm. Trí tâm qui mạng lễ, cứu khấu chúng Quần-chơn.

Thanh-vi-thiên-cung Khổng-thánh-nhơn, tụng kinh hữu thỉnh giảng lai lâm. Nhứt thiết bất nhơn tịnh bất tín, vô lễ vô nghĩa chư tội danh. Đẳng năng tụng kinh tồn sám-hối, đại tứ linh-oai xá tội hình.

Tây-phương Phật-tổ Tăng-thánh-nhơn, từ-bi phổ cứu thập phương nhơn. Nhứt thiết tham sân si ái dục, bất kính Tam-bửu chư tội danh. Đẳng năng sám-hối tụng thữ kinh, đại phát từ-bi ủng hộ chơn.

Thanh-vi-ngươn-thử đại-thiên-tôn, Tiên pháp vô cùng độ chúng-sanh. Chúng-sanh sám-hối trì kinh giả, đại tứ linh-oai độ thượng thăng.

Tam-thanh-ứng-hóa Lý-lão-quân, đạo pháp di thâm lộ thương-sanh ; thương-sanh sám hối tụng kinh giả, đại tứ linh-oai vệ kỳ thân.

Âm-tào-dòng-nhật đại-thiên-tôn, chưởng quản Âm-ty ngũ-ngục-hình ; Như hữu sám-hối trì kinh giả, diệt tội tiêu khiên vệ kỳ hồn.

Thanh-vi quản-pháp đại-thiên-tôn, pháp lực vô biên hựu vô biên hựu lê-dân ; Lê-dân sám-hối tụng kinh giả, Thiên-cung Tiên-tịch chư Tiên-danh.

Văn-Xương-hiễn-hóa đại-thiên-tôn, bảo hộ quần-Lê tụng Hoàng-kinh.

Chiêu-minh-dực-Hôn Quan-đế-Quân, ủng hộ quần-Lê tụng Hoàng-kinh.

Nhĩ chư mặc-thể phạm-nhơn, cấp vị lai nhứt thiết chúng-sanh ; đẳng năng tồn tâm sám-hối, phần hương trì tụng thữ kinh.

Để khiến Phi-thiên-dại-thần, Thanh-vi tứ-dại-thiên-quân. Hộ-pháp-vi-dà tồ-giả, tịnh cấp ức vạn Tiên-chơn. Thiên-binh Thiên-tướng hộ trạch, Lục-đỉnh Lục-giáp hộ thân.

Đẳng tu thân hành tâm mộ, vô đồ tụng đọc vân vân.

Cánh hữu thiện-nam tin-nữ, hoặc tạo tật-bệnh triền thân. Đẳng năng trì tụng giải thuyết, tự hữu cứu-nạn Quan-âm. Tịnh cấp Minh-y-thánh-chúa, Thái-ất cứu-khổ chơn-nhơn. Bảo hộ thân vô tật-bệnh, tiêu-tai thoát nạn thanh-bình.

Hoặc tạo quỷ-súy triền hại, hoặc tạo Mãnh-thú thời-ôn. Đẳng năng sám-hối trì tụng, Để khiến Hộ-pháp-chơn-quân. Vạn-pháp-chơn-quân, Đại-pháp-chơn-quân, Đa-pháp-chơn-quân, Quảng-pháp-chơn-quân, Vệ-pháp-chơn-quân, Phụ-pháp-chơn-quân. Tá-pháp-chơn-quân. Tịnh cấp Huyền-thiên-thượng-đế, Đẳng-ma-thiên-tôn, Tứ-dại-nguyên-soái, Thập-dại-thiên-quân ; khước trừ tà-súy diệt tích vong hình, họa-hoạn tiêu diệt, đạo khí thường tồn.

Hựu hoặc hữu nhơn ; hoặc ngộ quân trần, hoặc ngộ oan gia.

Đẳng năng sám-hối, tồn niệm thữ kinh. Tự hữu Tam-quan-dại-đế, Giải-ách-thiên-tôn, Thần-Tiên binh-mã, kim-tinh mãnh-thú, Vô-yên-số-chúng, Huỳnh-can-lực-sĩ, ủng hộ kỳ thân.

Hựu hữu mặc-thể phạm-nhơn, tạo trị kiếp-vạn, đạo tắc thủy hỏa. Đẳng năng sám-hối, trì tụng thữ kinh. Tự hữu Tứ-dại-thiên-vương, Bác-dại-kim-cang ; thường lai ủng hộ, Hỏa-tổ duy trì, Long-thần bảo hựu.

Tôn kinh, công-đức bất khả tận số, quần chơn bất khả cu thuật. Nhĩ đẳng đại-chúng nhơn-dân, chuyên tâm trì tụng tuân hành. Tuân hành cứu cứu bất đãi ; tự-nhiên Tiên-tịch chú danh. Thiết mật nghi tín tương báng, khẩu tụng tâm vi bất tuân. Như hữu vọng hành để hủy, định

nhiên trăm thủ phân hình ! Phật biến côn-trùng thảo-mộc.
tử-tôn khốt một trừ căng.

Ngọc-đế truyền thữ kinh, lao lực hựu lao tâm. Nhĩ' đẳng
quần-lê-bối, kiên tâm đối Thánh-chơn. Tri tâm qui mạng lễ.

Huỳnh-khung Cao-thượng-đế Ngọc-hoàng gián-thần khu-
quỉ đại-thiên-tôn.

(Niệm 3 lần, lay 9 lay).

HUYỀN-THIÊN THƯỢNG-ĐẾ TÁN VIẾT :

Hoàng-kinh công đức vô cùng, Quần-chơn phổ giảng
thương khung.

Nhứt thiết yêu-ma cũng thủ, chư ban quỉ-súy tiềm tung.
Vạn đạo tường-quang phổ chiếu, thiên tăng ác-nghiệt
giai không.

Tại-tại tinh thần thơ-thái, thời-thời độ lượng thung-dung.
Danh liệt Tiên-bang Tiên-tịch, hồn qui Thiên-phủ Thiên-
cung.

Thất-tổ hàm đẳng cực-lạc, Cửu-huyền tận xuất Minh-
trung.

Vụ yếu chuyên tâm tri tụng, vô vi hỷ bản sơ dung.
Đại-chúng bang hành vật hốt, tự nhiên đắc hưởng niên
phong.

THẦU KINH KÊ :

Ngọc-hoàng hựu-tội đại-thiên-tôn, từ ươu nhứt thiết chư
chúng-sanh. Nguyên dĩ thữ kinh công-đức nghĩa, ân cần
giải thuyết độ mê-tân. Tụng-kinh dĩ tất, khể thủ lễ tạ vô
cực Thánh-chúng-thiên-tôn. (Niệm 3 lần, lay 9 lay).

Tái tụng : Hương hoa thỉnh, hương hoa tống ; Thánh-
thượng Thiên-cung.

Ngọc-hoàng-kinh tất.



NGỌC-HOÀNG-KINH

DIỄN NGHĨA

Cử hương chú :

Trong lư, đốt bửu hương, khói hương thấu trời xanh.
Trên Trời, Thần, Thánh xuống, xuống cho những phước
lành.

Tịnh khẩu chú :

Lời người ra nơi miệng, nói ra phải giữ-gìn. Giữ-gìn
đừng nói quấy, súc miệng tụng Hoàng-kinh.

Tịnh tâm chú :

Lòng người linh hơn vật, đừng cho muôn vật đời, đời
lành chữa các dữ, dữ tiêu hết mọi nơi.

Tịnh thân chú :

Thân người ở buổi-hồng, buổi-hồng khi trước xông.
Trước xông tua tắm gội, tắm gội sánh cao không.

Tịnh Thổ-địa chú :

Công-tào Thổ-địa thần, thần Ngài rất có linh. Linh-oai
xin ủng hộ, ủng hộ tụng Hoàng-kinh.

An quần chơn chú :

Quần chơn đều giảng hạ, giảng hạ hiện kim-thân. Kim-
thân xin hộ-vệ, hộ vệ tụng Hoàng-kinh.

Cúi mình cung kính đốt chơn hương, khói hương ngúc
ngúc thấu cửa Trời. Kiền thiên tất dạ xin bày tỏ, cầu thỉnh
trên cao các Thánh Thần.

Nay có kẻ phạm thể ở nước Đại-nam, tỉnh ấy, phủ ấy,
huyện ấy, làng ấy, chúng-sanh họ tên ấy, vì sự cầu cha
mẹ sống lâu, hay là việc chi đó vân vân. Thành tâm
phụng tụng hoàng-kinh này.

Hương hoa thỉnh, hương hoa nghinh ; hương hoa thỉnh
Thánh-giả lai lâm, tí tâm qui mạng lễ.

(Niệm mỗi vị Thánh hiệu đều thêm câu trên đó, đọc trước:
hương hoa thỉnh vân vân.)

Thiên tôn thập-cửu vị,

Tịnh quân nhị-vị ;

Táo quân cập Thổ-thần chi vị.

KHAI KINH KỆ :

Dở kinh kệ ra mà tụng niệm, thấy nhờ vị Tin-hương ba liêu ; dựng lên cúng khắp các Thần Tiên.

Đức Hoàng-thiên-thượng-đế mở đường phương tiện, lợi ích nhiều mỗi lâu bền thấy. Cuốn Hoàng-kinh này tụng một lần, tội lỗi cả mình đều tiêu hết. Thường-thường chẳng dứt theo chỗ cầu, chỗ cầu chỉ chỉ đều như nguyện. Nguyên vưng kinh này tri tụng hoài, tụng hoài làm theo đừng nhàm mỗi.

NGỌC-ĐẾ THIÊN-TÔN GIẢI-TỘI TIÊU-KHIÊN

Hoàng kinh nhứt phẩm

Nói chuyện đức Ngọc-hoàng-thượng-đế-thiên-tôn, phóng hào-quang ra thiết là sáng lắm. Soi khắp cả và thế-giải, thấy những trược khí từng-từng, Từng-từng ác-nghiệt sâu nặng, sâu nặng như núi khó rặng. Khó rặng ấy là đời-ác, đời-ác gặp việc gian-tân, Gian-tân hoặc nhiễm tật bệnh, tật-bệnh rặng hại thừa mình. Thừa mình hoặc gặp tà-qui, tà-qui nhiều hại chẳng an. Chẳng an chẳng lặn các khổ, các khổ nhiều việc lặn-xấn. Lặn-xấn bấy dân đại-chúng, đại-chúng rặng nghe kinh-trời. Kinh-trời truyền cho hạ-giải, hạ-giải giải-tội trừ-ôn. Trừ-ôn thêm phước đuổi-qui, đuổi-qui tiêu tội luôn-luôn. Luôn-luôn ác-nghiệp phải cải, cải dữ theo lành vưng làm.

Người sanh ở đời tội nhiều mỗi, đức Ngọc-hoàng dạy người một phen. Hoặc là đời trước tội-nghiệt nặng, nên khiến đời nay tật bệnh hoài. Hoặc khi tuổi-trẻ làm sự ác, nên khiến nửa đời gặp họa nhiều. Từ này về sau phải sám-hối, sám-hối chữa lỗi Trời-đất mừng.

Phàm người đời, hiểu làm trước ; hiểu hay lành bệnh cầm lòng Trời. Rặng chữa bấy lâu lòng bất hiểu, hằng-gìn thảo-thuận trọn cả đời. Hay trọn hiểu, việc châu tuyền ; từ-nhiên lành-tốt phước liền-liền. Liền-liền tai-họa từ này giải, giải-tội tiêu-khiên đệ-nhứt-thiên.

Điều thứ hai : Anh-em hòa, anh-em chẳng hòa tội-nghiệt đa ! Phải chữa những việc chẳng hòa thuận, thì dặng hanh-thông toại cả nhà. Rồi thời sám-hối đều thứ ba, cả thấy tai-ách đều lành xa. Điều thứ tư chờ khả phạm Dâm ??

dâm-ác nhảy Trời Thần giận căm. Tội-dâm sánh nặng hơn tội sát, bao nhiêu quỷ-súy buộc theo mình.

Hoặc tuyệt tự, hoặc giết mình ; chết xuống Âm-ty chịu cực hình. Chịu cực hình, biết loại phi-cầm, muôn kiếp chẳng dặng làm con người. Từ này sám-hối đều dâm-ác, ngày sau mới trừ cái ác-danh. Trai như thanh-tâm ít dâm-dục, gái mà hiếu-thuận giữ tiết-trinh.

Đức Ngọc-đế từ nhiên kinh mây, muôn loài họa-súy chẳng dâm gần. Chớ tham Rượu, chớ tham Cửa ? lòng hằng giản giận chớ hung-hăng ? ? Thoản có Tham, Sân, Si, Ái, Dục, thấy đều sám-hối chớ giùn-giần. Biết Lễ Nghĩa, trọng Liêm Sĩ ; đều giữ phép tắt cần sanh-Lý, Chớ sanh gian-xảo mất lòng lành, gian xảo hại người rồi hại mình. Như có lòng khi Trời trái lẽ, mau mau sám-hối Trời hộ mây. Kinh Trời-đất, kiến quỷ-thần ; chớ nên hờn Trời với trách người. Chưỡi gió mắng mưa là tội lớn, Tham lam ghen ghét tội chẳng vừa. Huở hằng xem xét mà sám-hối trăm bịnh tiêu-trừ, phước-thọ thêm. Làm nẻo phải, chứa âm-công ; hằng gin lòng lành căm Thiên-công. Như có lòng tồn-nhơn-lợi-kỷ, từ này sám-hối vui không cùng. Muôn đều tội-lỗi kẻ khôn xiết, thấy phải thường khi hối tẩm Lòng. Tẩm-lòng như có đều chí Hồ, tức thì sám-hối, mà rằng chừa. Chừa Lỗi từ-nhiên muôn tội tiêu, ấy là lời nhiệm tiêu-khiên đó. Bao các người-dời rặng cho kiên, tụng đọc hết lòng theo cầu khẩn.

Huyền-khung-cao-thượng-đế Ngọc-hoàng dâm-tội tiêu-khiên đại-thiên-tôn.

(Niệm hiệu trên đó 3 lần, lạy 9 lạy)

VỊ THÁI-ẤT CHƠN-NHƠN NGỢI RẰNG :

Đức Hoàng-thiên-thượng-đế, đặt một quyển Kinh-chương. Tiêu-khiên và giải-tội, cho người phước thường-thường. Vưng làm mà chẳng trễ, thì quỷ kinh thần nhường, Trì tụng dặng một biển, an vui đủ mọi đường. Hối bọn người đại chúng, lòng gắng sức làm bương. Lâu ngày không mỏi mệt, dặng lên chốn Thiên-đường.

NGỌC-ĐẾ THIÊN-TÔN ĐIỆN-THỌ TÍCH-PHƯỚC

Hoàng-kinh nhị-phẩm

Đức Ngọc-đế ngồi ngự Lăng-tiêu, huyệt nhãn xem thấy bọn Đại-chúng. Bọn Đại-chúng phước bạc mạng vẫn vì cớ nào ? Vì cớ nào, Đức Ngọc-Đế nói cho người nghe ; cho người nghe : chuyên tâm trì tụng Hoàng-kinh này. Hoàng-kinh này, thêm-tuổi thêm-phước độ chúng-sanh. Độ chúng-sanh, thật lòng trì tụng đặng thành Tiên ; Đặng thành Tiên, tiêu-diêu khoái-lạc hưởng-vui-hoài, Hưởng-vui hoài, vưng làm noi theo chớ nghi lòng.

Người sanh ở trong-đời, làm lành là rất trước. Sống thác giàu nghèo là trước định, chuyên lòng làm lành khá trở Trời. Trời rất ưa Người-làm-lành, cái nẻo-làm-lành ở nơi Thật.

Thật lòng hiếu Thân như Đại-Thuần, thì Trời cho mây được sống-lâu. Thật lòng thật ý kính Trời xanh, thì Trời cho mây hưởng tuổi-nhiều. Thật lòng hòa nhã với anh-em, hơi hòa đây sân thọ-toán giải. Thật hay thanh-lâm và quâ-dục, Ngọc-hoàng cho mây thọ-nguyên thêm. Thật hay kinh tiếc chữ Thánh Hiền, kính tiếc muôn ngàn dặng sống giai. Thật hay nhịn miệng toàn loài-vật, tóc-bạc (1) da-mỗi Con-châu hiền.

Người Hiền nói, nói muôn ngàn ; ngàn lời rằng dạy bài trước rồi. Sóc Vọng (2) Hồi Lạp cùng ngày-via, phải cữ vợ-chồng chớ ngũ chung. Hoắc tám-Tiết (3) cùng sấm-sét, kiên dè phải ngũ riêng một mình. Dưỡng tánh thủ thân chớ làm quấy, cái lẽ sống-lâu ở nơi ấy.

Phước khá bớt, cũng khá thêm ; cái nẻo thêm phước phải gắng sức. Chứa âm-công (4), âm-công cao lớn phước

1 Huỳnh-câu-thai-bối, nghĩa là : Mấy người già cả thì tóc vàng, da trở đồi-mồi.

2 Sóc : Mồng một. Vọng : ngày Rằm. Hồi là 30. Tiên-thành-sanh-kỷ là các ngày vía.

Mồng một tháng giêng là Thiên-lạp, mồng 5 tháng 5 là Địa-lạp, mồng 7 tháng 7 là Đạo-đức-lạp. 12 tháng 12 là Dân-lạp. Tháng chạp ngày tế-chạp là Vương-hầu-lạp.

3 Bát tiết là tám ngày trong năm ; Ngày Lập-xuân, xuân-phân. Lập-hạ, hạ-chi. Lập-thu, thu-phân. Lập-đông, Đông-chi.

4 Âm-công là công-đức âm-thâm, ít người biết dặng, lên làm phước, dấu thiên-hạ, không khoe (làm phước thâm).

không cùng. Không cùng phước lộc duơng nào dặng ? rõ giải Hoàng-kinh thời hiền tường.

Phước chẳng tại của nhiên, của nhiều chẳng phải phước. Phước tại Con-cháu hiền, Con-cháu hiền là phước. Làm phương-tiện, Trời-xanh cho mấy phước vô hạn. Chừa âm-công, Trời-xanh cho mấy phước vô cùng.

Chừa khắc-bạc, phước lộc dầm-dầm thường khoái-lạc. Dạy con-cháu, con-cháu hiền lương quả muôn vàng. Phải nhin-nhục, nhin-nhục dặng nhiều muôn lớp lợi. Tiếc ngũ-cốc, Trời-xanh từ-nhiên thêm y-lộc. Biết cần-kiệm, hễ người cần-kiệm Trời yêu chuộng. Cái nẻo cầu phước trọn nơi ấy, cái điều bớt phước phải rằng dè.

Phàm ở đời, ham xài-phi ; lần lần bớt phước, tội biết mấy ! Tấu-lớn-nhỏ, lường-lặn-người ; ngày sau con-cháu phá bẻ mười. Trăm thứ lúa, chẳng thương tiếc, chắt sau y thực phải khiếm khuyết. Phàm trăm việc, giành phần-hơn ; sau bị thiệt hại họa vô đơn ; Những đều bớt-phước phải sám-hối, những đều tiếc-phước phải gắng làm. Làm người ở đời nương theo đây, đây thiệt kinh Diên-niên-tích-phước. Kinh này công-đức biết ngần nào, noi làm trăm lảnh trăm phước đến. Noi làm ngàn lảnh ngàn phước thêm. Noi làm muôn lảnh dặng thành Tiên. Thật lòng tri tụng quyển kinh này, cúi đầu hết ý theo cầu khẩn.

Huyền-khung Cao-thượng-đế Ngọc-hoàng diên-thọ tích-phước đại thiên-tôn.

(Niệm 3 lần, lạy 9 lạy).

VI TỪ-HÀNG CHƠN-NHƠN NGỌI RẰNG :

Huyền-khung-thượng-đế lượng-cao-sâu, Diên-thọ-kinh này ý rất mầu. Phỏng khiến người-dời hay kính tụng, tiêu-tai dâm-bịnh có sai đâu. Tụng qua một biến ngàn lảnh nhóm, tụng luôn trăm biến hưởng sống lâu. Khoan-thai-thong-thả lên Tiên-cảnh, kiên thiên tri tụng cứ theo cầu

NGỌC-ĐẾ THIÊN-TÔN GIÁN-THẦN TRỤC-QUI

Hoàng-kinh tam phẩm

Đức Ngọc-hoàng đại-thiên-tôn, nhón đặt Hoàng-kinh này. Đốt hương cao tụng niệm, chư Tiên hiền giảng làm. Hết lòng theo cầu khẩn, chín lạy các Tiên-chơn.

Đức Thanh-vi-thiên-cung Không-thánh-nhơn, tụng kinh có thính xin giảng lâm. Cả thấy bất nhơn cùng bất tín, vô lễ vô nghĩa các tội danh. Chỉnh hay tụng kinh gìn sám-hối, cả cho oai-linh tha tội mình.

Đức Tây-phương-phật-tổ Tăng-thánh-nhơn, từ-bi cứu khắp người mười phương. Cả thấy Tham, Sân, Si, Ái, Dục ; bất kính Tam-bảo các tội hình. Chỉnh hay sám-hối tụng kinh này, cả phát từ-bi ủng hộ mình.

Đức Thánh-vi-nguơn-thĩ đại-thiên-tôn, phép Tiên không cùng độ Chúng-sanh. Chúng-sanh sám-hối tụng kinh này, cả cho oai-linh độ lên Trời.

Đức Tam-thanh-ứng-hóa Lý-lão-quân, phép đạo càng sâu hộ thương-sanh. Thương-sanh sám-hối tụng kinh này, cả cho oai-linh gìn-giữ mình.

Đức Âm-tào đồng-nhật đại-thiên-tôn chứng quân Âm-ty năm ngục-môn. Như hay sám-hối tụng kinh này, diệt tội tiêu khiên gìn-giữ hồn.

Đức Thanh-vi-quản-pháp đại-thiên-tôn, pháp lực không ngăn độ chúng dân. Chúng-dân sám-hối tụng kinh này, Cung-trời Sồ-tiên liền ký danh.

Đức Văn-Xương hiển-hóa đại-thiên-tôn, bảo hộ bày dân tụng Hoàng-kinh.

Đức Chiêu-minh-dực-Hiến Quan-đế-quân, ủng hộ bày dân tụng Hoàng-kinh.

Hỡi các kẻ phạm-nhơn mạng-thể, cùng cả thấy chúng-sanh đời sau ; Chỉnh hay gìn lòng mà sám-hối, đốt hương tri tụng quyền kinh này.

Thời Đức Ngọc-đế khiến vị Phi-thiên-dại-thần, vị Thanh-vi-tứ-dại-thiên-tôn, vị Hộ-pháp vi-dà-tôn-giã, cùng cả thấy các vị Chơn-tiên. Thiên-binh Thiên-tướng đều hộ trạch, Lục-đỉnh Lục-giáp thì hộ mình. Nhưng phải hết sức làm lành chớ luống tụng đọc vắn vắn.

Lại có kẻ thiện-nam tin-nữ, hoặc bị tật bệnh ràng theo mình. Như hay tri tụng và giải tuyết, bèn có Đức Cứu-nạn Quan-Âm. Cùng là vị Minh-y Thánh-chúa, vị Thái-ất cứu-khổ Chơn-nhơn. Bảo hộ cả mình không tật-bệnh, tiêu-tai thoát-nạnặng thanh-bình.

Hoặc là gặp tà-tinh nhiều hại, hoặc là làm mảnh-thủ thời-ôn. Như hay sám-hối mà thọ tri, thì Đức Ngọc-Đế

khiến vị Hộ-pháp-chơn-quân, vị Vạn-pháp-chơn-quân, vị Đại-pháp-chơn-quân, vị Quảng-pháp-chơn-quân, vị Vệ-pháp-chơn-quân, vị Phụ-pháp-chơn-quân, vị Tá-pháp-chơn-quân. Cùng là vị Huyền-thiên-thượng-đế, vị Đẳng-ma-thiên tôn, vị Tứ-dại-nguyên-soái, vị Thập-dại-thiên-quân; đuổi trừ-tà-qui, dứt dấu mất hình, họa-hoạn tiêu diệt, đạo khi an ninh.

Lại như có người : Hoặc gặp quân trận, hoặc gặp oan-gia. Chỉnh hay sám-hối, trì tụng kinh này. Bèn có vị Tam-quan-dại-đế, vị Giải-ách-thiên-tôn. Vị Thần-tiên-bình-mã, kim-tinh mãnh-thú, Vô-yên-số-chúng, Huỳnh-cân-lực-sĩ, ủng hộ thừa mình.

Lại như có kẻ phạm nhờn đời mạc-thế. xảy gặp mấy đều kiếp vắn, nhưng là : đạo, tặc, thủy, hỏa.

Chỉnh hay sám-hối, trì tụng kinh này. Bèn có vị Tứ-dại-thiên-vương, vị Bác-dại-kim-cang : thường khi ủng hộ, vị Hỏa-tổ thì giữ gìn, vị Long-thần thì phò độ.

Kinh Ngọc-hoàng đây, công-đức ý khôn xiết thể, quần Tiên khó thuật đủ tường. Bọn người đại-chúng nhờn-dân, chuyên lòng trì tụng vững lắm. Vững lắm lâu lâu chẳng mỏi, từ-nhiên Tiên-tịch biến tên. Chớ khá báng nghi báng tin, miệng tụng lòng cải chẳng tuân. Như ai khinh khi quấy quá, định cho trăm thủ phản hình ! Phạt biến còn-trùng thảo-mộc con-cháu tuyệt tự trừ cang.

Đức Ngọc-Đế truyền kinh này, nhọc sức lại nhọc lòng. Bọn người bầy-dân-đen, thành tâm sánh Thánh-Tiên. Trí tâm qui mạng lễ.

Huyền-khung Cao-thượng-đế Ngọc-hoàng gián-thần trực-qui đại-thiên-tôn.

(Niệm 3 lần, lay 9 lay)

VỊ HUYỀN-THIÊN THƯỢNG-ĐẾ NGỢI RẰNG :

Hoàng-kinh công-đức thiết không cùng,
Thần Tiên gián hạ khắp trời chung.
Cả thấy Yêu-Ma tiêu thối dữ.
Các loài Quỷ súc bắt hơi lung.
Muôn đạo tường-quang soi khắp hết,
Ngàn từng ác-nghiệt biến thành không.

Chỗn-chỗn tinh thần đều khỏe mạnh,
Nơi-nơi độ lượng rất thung-dung.
Danh liệt Tiên-bang cùng Tiên-tịch,
Hồn về Thiên-phủ với Thiên-cung.
Thất-tổ dặng lên miền Cực-lạc.
Cửu-huyền thoác khỏi chốn Minh-trung.
Gắng chí tinh chuyên cần tụng niệm.
Chớ lòng hỷ báng nói minh-mông.
Đại-chúng bang hành dừng trê-nải,
Tự-nhiên dặng bướng chữ niên phong.

THẦU KINH KÊ

Ngọc-hoàng hựu-tội đại-thiên-tôn, từ ươu nhưt thiết chư
chúng sanh. Nguyên dĩ thữ kinh công-đức-nghĩa, ân cần
giải thuyết độ Mê-tân. Kinh tụng đã hết rồi niệm : Khê thủ
lễ tạ vô cực Thánh-chúng-thiên-tôn. (Niệm 3 lần lay 9 lay).
Rồi tụng.

Hương hoa thỉnh, hương hoa tống ; Hương hoa tống
Thánh thượng Thiên-cung.

RỒI THỎI, KINH TRỜI ĐÃ HẾT

*Tay sạch sẽ cầm Kinh, xem rồi gói cất tử-tế, chẳng nên
để dưới văng ngựa, chiếu giường mà tội ??*

THÀNH NHƠN CHI MỸ

Trong bốn kim-khoa-ngọc-luật của Đức Huyền-thiên-
thượng-đế có câu : Thiện-tin tụng kinh hữu tội, sai ngoa
tự cứ bắt chơn. Vì tôi học hành non-nớt nên việc dịch kinh,
nhờ ơn các vị Danh-nho. Những kinh tôi đã in rồi 2 năm
trước, đều nắn nĩ mà đền ơn chút đỉnh công lao, duy cuốn
Cầm-ứng, Công-quá-Cách thì ông giáo nho là Trần-phong-
Sắc tỉnh Tân-an, ra công trợ diện, chẳng chịu nhậm dùng
su nhỏ. Nay tôi lại gặp ông Huỳnh-thúc-Mậu ở Lấp-Vỏ,
thiệt là người đại-nhơn đại-đức, tôi kính là Sư-thúc của
tôi, tuổi quá lục tuần mà Bà tôi hầy còn khỏe mạnh, ra
công dịch giúp, nhiều hiệu Thánh-kinh, chẳng chịu đền ơn
chi cả, ước như cây vị nào, thì xét công lao một trăm

đồng cũng còn nhẹ. Tôi thấy ý sư-thức tôi hết lòng thương xót mà giúp sức với tôi, cho có kinh in ra dặng nhờ phước, tôi năn nỉ mà kinh 3\$00 xin dưng chút lễ thảo, mua trà tàu cho Bà tôi dưng, mà Bà tôi cũng không chịu nhậm của ấy. Sư-thức tôi lại xét rằng nhiều vị thấy kinh thì khỏi tiền và lại bắt tôi gấn cò mà gỏi. Vậy thì hết vốn, của dầu mà in thêm, nên sư-thức tôi dạy rằng : Kinh tụng thì ai xin cũng được, cũng lại cũng không tự ý người ; song đừng thì đến tiền cò (timbre) nữa. Còn kinh không có tụng như là : Thái-thượng-nhơn-quả và Lữ-tổ-nhơn-quả thì định giá mà bán rẻ, lấy đó mà in thêm, củi dầu nấu dầu, không tội chi mà sợ. Chớ ước các hiệu kinh của sư-thức tôi dịch giùm đây, thì trên ngàn bạc in mới đủ.

Sư-thức tôi lại còn giải cuốn Bà-nhẫn và giúp vốn cho tôi in mà bán, lấy lời dặng in kinh, và cuốn ấy 100 câu nhần, mà mỗi câu đều giải nghĩa ra rành-rẻ có tích có rõ-ràng hay lắm.

Nên tôi xét công ơn của sư-thức tôi hết lòng thương xót vừa giúp cho tôi nên cuộc làm phước này, thì duy kiếp sau tôi làm trâu ngựa mà đền ơn ấy, chớ kiếp này thiệt là khó trả cho kham !

Bồn Hoàng-kinh này tại chợ Tham-Nhiên, tỉnh Tân-an đi xuống, tiền xe ngựa 1\$00, chợ ấy có 1 vị khách-trù : Lâm-gia-Tế, tiệm buôn bán lớn, mỗi đêm thì đèn đường chợ, nội nhà ăn chay ròng, có lập 1 cảnh chùa tốt lắm, con cái ở đó tu, cha mẹ ở tiệm buôn bán, khi năm Thời-khi thành hành, ông Gia-tế vái cả dòng họ bình an, nhờ Trời phò hộ, nên khắc bản kinh Trời chữ Tàu in thì, tại chùa bây giờ thì đủ thứ kinh chữ nho, và tích trữ bản in các hiệu kinh nhiều lắm. Vị nào muốn hiệu chi, đến chùa đó có người in giúp với mình hoặc chùa chịu giấy cho mình in mà thỉnh.

MẠCH-QUẮC-THOẠI.

Kinh này in 2.000 cuốn giá. . .	94\$00
Khắc cái hình	8 00
Cộng	104\$00

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

Tên chư vị hi-cúng

SAIGON

MM. Trần-văn-Núi, Sous-brigadier de Police du		
2 ^e Arrondissement		1\$00
Tôn-văn-Xuân,	Cholon	1 00
Tôn-văn-Sao,	id.	1 00
Phạm-thị-Phú,	Chánh-Hung Cholon	1 00
Lê-văn-Khá, Caporal aux Mâres		1 00
Nguyễn-văn-Chính, Employé mairie		1 00
Bạc còn dư kinh năm ông,		3 00
Nguyễn-văn-Sang,		3 00
Trần-văn-Đắc, Tacharon 12 Rue Richaud		5 00
Trần-văn-Viết, Propriétaire	Chodui	3 00
Nguyễn-tử-Quy, Sergent		3 00
Một vị không biên tên Chợ-dũi		3 00
Phan-ngọc-Lang, Propriétaire	Chodui	2 00
Monsieur Tư, Patisserie	id.	2 00
Lê-quang-Huy, Sergent en retraite aux Mâres		2 00
Trần-thị-Hường, Commerçant	id.	2 00
Trần-văn-Hào, Propriétaire	Chodui	2 00
Nguyễn-văn-Công, Adjudant		1 00
Trịnh-văn-Lúa, Adjudant		1 00
Lê-văn-Mật, Propriétaire	Chodui	1 00
Thầy đội Lung, de la Gendarmerie Saigon		1 00
Đặng-thị-Kề, Commerçante		1 00
Trần-văn-Thanh, Maréchal des Logis		1 00
Trương-văn-Tươi, Employé à la Mairie		1 00
Võ-văn-Biểu, Secrétaire en caissier		1 00
Đào-thị-Nhơn, Propriétaire		1 00
Cô-một-Cương, Aux mares		1 00
Lê-văn-Quyền, Commerçant		1 00
Văn-tấn-Lê, id.		1 00
Nguyễn-chánh-Sự, Sergent		0 50
Huỳnh-văn-Chiến, Sergent		0 50
Cô-một-Mao, Aux mares		0 50
Nguyễn-văn-Gián, id.		0 50
Nguyễn-thị-Tồn, id.		0 50
Cao-văn-Vàng, Sergent en retraite		0 40
Nguyễn-văn-Sanh, Aux mares		0 40
Không biên tên.		0 40

CHOLON

Tr.-thị-Triệu, Làng Long-dức-Đông, tổng	
Phước-diền-hạ	3 00
Nguyễn-văn-Chính, Làng Long-dức-Đông,	
tổng Phước-diền-hạ	2 00

Nguyễn-giác-Danh, 5 ^{me} Quartier	2\$06
Lê-văn-Cần, Hương-Bộ làng Long-đức-Đông	1 00
Nguyễn-văn-Trương, Làng Long-đức-Đông	1 00

GIADINH

Long-khánh-Tự, làng Long-Phước, tổng Dương-hòa-Hạ	4 00
Ngải-hòa-Hội, làng Long-Phước, tổng Dương-hòa-Hạ	10 00
Phạm-văn-Nhan, làng Long-Phước, tổng Dương-hòa-Hạ	5 00
Hồ-thị-Nhan, làng Long-Phước, tổng Dương-hòa-Hạ	3 00
Lê-thị-Búp, làng Long-Phước, tổng Dương- hòa-Hạ	3 00
Phạm-thị-Sử, làng Long-Phước, tổng Dương-hòa-Hạ	3 00
Lê-thị-Ve, làng Long-Phước tổng Dương- hòa-Hạ	2 00
Nguyễn-văn-Huỳnh, Hương-cã, làng Long- Phước	1 00
Thủ-tạ Thiện-ân, Long-khánh-Tự	1 00
Ng.-văn-Thông, Instituteur de Long-Phước	1 00
Tr.-v.-Liệu, Hương-chánh, làng Long-Phước	1 00
Lê-thị-Thâu, làng Long-Phước, tổng Dương-hòa-Hạ	1 00
Nguyen-thị-Búp, làng Long-phước, tổng Dương-hòa-Hạ	1 00
Ng.-văn-Tam, Hương-quản de Long-phước	1 00
Nguyễn-thị-Liên, làng Long-phước, tổng Dương-hòa-hạ	1 00
Phạm-thị-Trượng, id. id.	1 00
Trần-thị-Thời, id. id.	0 50
Phạm-thị-Giỏi, id. id.	0 50
Phạm-thị-Chính, id. id.	0 50
Vo-thị-Đo, id. id.	0 40
Nguyễn-thị-Thệp, id. id.	0 40
Nguyễn-thị-Phú, id. id.	0 20
Phạm-thị-Cai, id. id.	0 20
Lê-thị-Lợi, id. id.	0 20
Khổng-thị-Trình, id. id.	0 20
Trương-thị-Nừng, id. id.	0 20

TỔNG CỘNG CÁC HẠT

Saigon.	52\$70
Cholon	9 00
Giadinh.	42 30
	104 . 00